



JOB DESCRIPTION/ MÔ TẢ CÔNG VIỆC

I. JOB DESCRIPTION/ MÔ TẢ CÔNG VIỆC	
a) Job Title/ Chức vụ: Trim Consumption Planner/Nhân viên tính định mức phụ liệu.	b) Reporting To/ Báo cáo cho: YY Supervisor/ Người giám sát định mức.
c) Company/ Công ty: Crystal Martin (Viet Nam) company limited	d) Department/ Bộ phận: TSC
e) Business Unit/ Đơn vị kinh doanh: Intimate	f) No. of Sub-ordinates/ Số nhân viên cấp dưới: 0
g) Location/ Vị trí: Viet Nam	h) Job Grade/ Cấp bậc: C2
i) Job Purpose/ Mục tiêu công việc Provide a summary / quotation using pattern pieces, size chart and costing ratio to calculate the fabric & trim utilizations, for all sample requests or quotations. <i>Cung cấp một bản tóm tắt / báo giá sử dụng các chi tiết rập, bảng cỡ và tỷ lệ tính giá để tính toán NPL được sử dụng, cho tất cả các mẫu yêu cầu hoặc báo giá.</i> These are to be as accurate as possible and fall as close to customers targets as possible. <i>Đây phải là chính xác nhất có thể và càng gần với mục tiêu của khách hàng càng tốt.</i>	



JOB DESCRIPTION/ MÔ TẢ CÔNG VIỆC

j) Key Roles and Responsibilities/ Vai trò chức năng & Nhiệm vụ chính

1. Understand lingerie / swimwear fabric and trims.
Hiểu biết về nguyên phụ liệu cho đồ lót / đồ bơi.
2. Receive information from MER/GMT and study to create a well-informed Materials chart.
Nhận thông tin từ MER / GMT và nghiên cứu để tạo Bảng NPL đầy đủ thông tin .
3. Receives Planning assigned from YY Supervisor for allocates or align to other colleagues.
Nhận kế hoạch chỉ định từ Người giám sát định mức để phân bổ hoặc phân chia với đồng nghiệp khác.
4. Joins to all meeting of handle styles (HOM/POT/internal PPM...) and give some idea to save YY.
Tham gia tất cả các buổi họp mà mình chịu trách nhiệm mã hàng đó (HOM/POT/internal PPM...) và đưa ra ý tưởng để tiết kiệm định mức.
5. Connects to share driver to takes TP from GMT.
Truy cập vào ổ chung để lấy tài liệu kỹ thuật từ GMT.
6. Studies Tech-pack to clarify all information.
Nghiên cứu tài liệu kỹ thuật để rõ ràng tất cả thông tin.
7. Connects to CM1 to take SBD if SO BOM.
Truy cập vào CM1 để lấy số lượng và tỷ lệ cỡ nếu là SO BOM.
8. Measurements the seam on the pattern for full size spec of some positions which not indicates on customer MMC what needs consumption for Trim or Thread...
Đo đường may mẫu giấy cho các cỡ của một số vị trí không đề cập đến trong bảng thông số của khách hàng cái mà cần định mức cho phụ liệu hoặc chỉ...
9. Makes MMC with full size spec in excel file base on PDF file for LBY brand.
Làm bảng thông số đủ cỡ vào excel file dựa trên PDF file cho hàng LBY.
10. Calculates the average length base on MMC in excel.
Tính toán chiều dài trung bình dựa vào bảng thông số excel.
11. Calculates size ratio accordingly standard required from customer or CM internal.
Tính toán tỷ lệ cỡ theo tiêu chuẩn yêu cầu từ khách hàng hoặc nội bộ công ty CM.
12. Studies carefully the sewing Method @ OBD Sheet.
Nghiên cứu cẩn thận phương pháp may của Bảng quy trình may OBD.
13. Makes excel file consumption for all items base on OBD sheet and MMC.
Làm tính toán định mức ra excel file dựa vào bảng quy trình và thông số.



JOB DESCRIPTION/ MÔ TẢ CÔNG VIỆC

14. Updates consumption to BOM on CM1 and save to waiting for Main complete.
Cập nhật định mức vào BOM trên CM1 và lưu để chờ nhóm sơ đồ hoàn thành.
15. Report to YY Supervisor for review if need.
Báo cáo cho người giám sát định mức để kiểm tra nếu cần.
16. Completes BOM incase no need update YY for Main.
Hoàn thành BOM trong trường hợp không cần cập nhật định mức cho vải.
17. Any other tasks requested by next line manager or Top Management.
Bất kỳ nhiệm vụ khác từ các quản lý bên trên hoặc ban giám đốc.

k) Key Results/Key Performance Indicators (KPIs)/ Các chỉ số kết quả công việc chính

1. Material/Trims consumption issued on time and to the daily plan.
Định mức NPL được ban hành đúng thời hạn và kế hoạch hàng ngày.
2. Right first time consumption calculations.
Cách làm việc đúng ngay từ đầu để tính toán định mức.
3. No corrections made after PPM. Set target for 100% pass rate.
Không sửa chữa sau cuộc họp PPM. Đặt mục tiêu đạt 100%.

II. JOB REQUIREMENTS/ YÊU CẦU CÔNG VIỆC

a) Education & Qualification Requirements/ Yêu cầu trình độ Học vấn & Bằng cấp

1. College or university degree in pattern / design.
Đại học hoặc cao đẳng chuyên ngành thiết kế / rập mẫu.

b) Experience Requirements/ Yêu cầu về kinh nghiệm

1. Minimum of 2 years in Costing IE or pattern / design role.
Tối thiểu 2 năm làm Costing IE hoặc vị trí pattern / design.
2. Understand cutting manufacturing workflow & process.
Hiểu biết về quy trình cắt sản xuất và quy trình công việc bộ phận cắt sản xuất.



JOB DESCRIPTION/ MÔ TẢ CÔNG VIỆC

c) Technical competency Requirements/ Yêu cầu về năng lực/ kỹ năng

1. Good knowledge of fabrics.
Hiểu biết về vải.
2. Proficient in Microsoft Word, PowerPoint, Excel, Outlook. Priority if knowledge about Gerber software or similar is an advantage.
Thành thạo Microsoft Word, PowerPoint, Excel, Outlook. Ưu tiên nếu biết Gerber hoặc phần mềm tương tự là một lợi thế.
3. Understand lingerie raw materials and accessories.
Hiểu biết về NPL cho đồ lót.
4. Understanding the relationship of laying pattern pieces onto markers and calculating lay lengths & ply depths to save costs & wastage.
Hiểu biết về cách giác sơ đồ để tính toán tiết kiệm chi phí và tránh lãng phí NPL.

d) Behavioral Competency Requirements/Attributes/ Yêu cầu về tính cách

1. Good written, communication and coordination skills.
Kỹ năng viết, giao tiếp và phối hợp tốt.
2. Proactive and a team player.
Chủ động và biết làm việc nhóm.
3. Innovative and willing to share with internal department and the relevant departments.
Sáng tạo và sẵn sàng chia sẻ trong nhóm, bộ phận và các bộ phận khác có liên quan.
4. Reliable and punctual.
Đáng tin cậy và đúng giờ.

III. JOB CHALLENGES/REMARKS

1. Assess all potential risks.
Đánh giá tất cả các rủi ro tiềm ẩn.
2. Enhance competitiveness regarding methods and workflow and continuously seek improvements.
Nâng cao khả năng cạnh tranh liên quan đến phương pháp và quy trình làm việc và liên tục tìm kiếm cải tiến.
3. Analytical mind and attention to detail & numbers.
Có đầu óc phân tích và chú ý đến chi tiết và con số.

Prepared by/ Chuẩn bị:

Endorsed by/ Xác nhận:

Approved by/ Phê duyệt:

Date **27.05.2019**